TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số:85/2024/QĐST-VHNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 29 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 174/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

Ông: Nguyễn Thế M, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ G, khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Bà :Phan Thị T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ G, khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Thế M yêu thương nhau và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012, cả hai làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh An Giang, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, được 01 khoảng thời sau thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp, hai vợ chồng nhiều lần hàn gắn nhưng bất thành. Cả hai đã tự sống ly thân khoảng 04 năm nay. Qua trình bày của các đương sự, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng bà T, ông M đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, bà T, ông M thống nhất ly hôn. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc bà Phan Thị T và ông Nguyễn Thế M thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Thế M và bà Phan Thị T có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Phương A, sinh ngày 21/9/2012 và Nguyễn Ngọc Vân A1, sinh ngày 05/7/2020. Ông M, bà T thỏa thuận giao Nguyễn Ngọc Phương A, sinh ngày 21/9/2012 cho cha là ông Nguyễn Thế M; Giao Nguyễn Ngọc Vân A1, sinh ngày 05/7/2020 cho mẹ là bà Phan Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho

đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Bà T, ông M không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Thế M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Thế M tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Thế M thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 60, ngày 02/5/2012 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh An Giang không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Ông Nguyễn Thế M và bà Phan Thị T có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Phương A, sinh ngày 21/9/2012 và Nguyễn Ngọc Vân A1, sinh ngày 05/7/2020. Theo nguyện vọng của con, ông M, bà T thỏa thuận giao Nguyễn Ngọc Phương A, sinh ngày 21/9/2012 cho cha là ông Nguyễn Thế M; Giao Nguyễn Ngọc Vân A1, sinh ngày 05/7/2020 cho mẹ là bà Phan Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Bà T, ông M không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Thế M, bà Phan Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Thế M và bà Phan Thị T nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0003224 ngày 15/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, ông M, bà T đã nộp xong lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Nơi đăng ký kết hôn; Lưu
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Văn Thị Hiền